

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HSST

Ngày: 12-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Đoàn.

Ông Nguyễn Thành Công.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký
Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh: Bà Hứa
Thị Cẩm Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/TLST - HS ngày 25 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thành P, sinh ngày: 09/4/1994.

Nơi thường trú: Ấp A, xã M, huyện B, tỉnh Long An. Nay là: ấp A M, xã M, tỉnh Tây Ninh; Nơi ở hiện nay: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An. Nay là: ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bá C (đã chết ngày 27/8/2025) và bà Huỳnh Thị Ngọc D; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Châu Hoàng G, sinh ngày: 17/12/2000.

Nơi thường trú: Ấp C, xã P, huyện B, tỉnh Long An. Nay là: ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: thợ điện lạnh; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Văn H và bà Trương Thị Thùy L; Bản thân có vợ tên Trần Trúc X, có 01 con, sinh năm 2023; Tiền

án (01): Bản án số 10/2023/HSST ngày 16/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong ngày 22/11/2023; Tiền sự (01): Quyết định số 03/QĐ-TA, ngày 09/02/2023, của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 09/6/2023, được Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An ra Quyết định số 80/QĐ-TA về việc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại; Nhân thân: Quyết định số 20/QĐ-XPHC, ngày 08/7/2022, của Công an xã P, huyện B, tỉnh Long An xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 23/7/2022, bị UBND xã P, huyện C, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản ; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/02/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Huỳnh Trường G1, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp F, xã P, Tp .. Hiện đang cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số E, Tp ..

2/ Huỳnh Hữu Đ, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp L, xã M, tỉnh Tây Ninh. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam số III – Trại tạm giam số 2 – Công an tỉnh T.

3/ Thi Anh P1, sinh năm: 1995 (vắng mặt).

Cư trú: ấp E P, xã M, tỉnh Tây Ninh. Hiện đang cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số E, Tp ..

4/ Bùi Cao T, sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Cư trú: ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh. Hiện đang cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số E, Tp ..

5/ Lê Hoàng V, sinh năm: 1952.

Cư trú: ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

Người chứng kiến: Nguyễn Đức M, sinh năm: 1984.

Cư trú: ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 21/12/2024, Công an xã N, huyện N, Tp . (nay là Công an xã H, Tp .) tuần tra phát hiện Huỳnh Trường G1 có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở Công an xã làm việc, tiến hành xét nghiệm chất ma túy, kết quả G1 dương tính với chất ma túy Methamphetamine trong cơ thể. Qua làm việc, G1 khai nhận vào ngày 19/12/2024, G1 có tham gia sử dụng ma túy cùng với Nguyễn Thành P tại căn nhà không số thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh) do Thành P thuê lưu trú.

Ngày 22/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Tp . tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thành P tại căn nhà không số thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An. Tại đây, phát hiện các đối tượng gồm: Nguyễn Thành P, Bùi Cao T, Thi Anh P1 và Châu Hoàng G có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Qua khám xét phát hiện thu giữ 01 (một) ống thủy tinh bị hư hỏng và 01 (một) ống hút nhựa được gắn trên nắp nhựa; 01 (một) mảnh vỡ ống thủy tinh dính chất nghi là ma túy; 01 (một) bật lửa và 01 (một) đoạn ống nhựa có đầu nhọn.

Qua làm việc, Nguyễn Thành P và Châu Hoàng G khai nhận: Vào khoảng tháng 10/2024, P thuê nhà tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh) để ở một mình. Tại đây, P đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 02 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17/12/2024, Châu Hoàng G dùng điện thoại di động sim số 0972.521.723 gọi vào số điện thoại của Huỳnh Hữu Đ hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. Sau đó, Hoàng G dùng Zalo tên “H” gọi vào Zalo của Thành P tên “Thành Phước” để rủ sử dụng ma túy, thì được P đồng ý. G đem ma túy đến nhà của P tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An, đưa cho P 01 gói nylon có rãnh khẹp bên trong chứa ma túy đá, P đổ ma túy đá vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của P có sẵn từ trước, dùng bật lửa gas đốt nóng ma túy và sử dụng trước, rồi P chuyển bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho G, G tự đốt nóng ma túy và sử dụng, mỗi người hút khoảng 03 hơi thì G đi làm trước, P sử dụng hết số ma túy còn lại trong nỏ thủy tinh thì nghỉ.

Lần 2: Vào tối ngày 21/12/2024, Thành P dùng điện thoại di động sim số 0346.430.807 gọi Zalo vào số điện thoại của Huỳnh Hữu Đ mua 01 gói ma túy đá với giá 850.000 đồng. Sau đó, P đem gói ma túy về nhà thuê để sử dụng một mình. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/12/2024, Bùi Cao T dùng điện thoại di động sim số 0703.206.064 gọi cho Thành P, nhờ P điều khiển xe mô tô đến rước T và Thi A P đến nhà thuê của Thành P chơi. Khi đến nơi, T và Anh P nhìn thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Thành P còn một ít ma túy nên T hỏi Thành P cho T và Thi A P sử dụng, thì được Thành P đồng ý, sau đó Thi Anh P và T lần lượt tự cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy, tự đốt nóng ma túy rồi sử dụng, mỗi người hút 01 hơi thì hết ma túy, sau đó

cả 03 người ngồi chơi game trên điện thoại. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Hoàng G mua thức ăn đến cho Thành P thì thấy Thi A P và T có mặt tại đây, lúc này G hỏi Thành P cho G sử dụng ma túy kè nhưng ma túy trong bộ dụng cụ đã hết nên G không sử dụng ma túy. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, lực lượng Công an huyện N, Tp . phối hợp với Công an xã P, huyện C, tỉnh Long An tiến hành khám xét căn nhà thuê của T, phát hiện thu giữ các đồ vật có liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và mời Thành P, Anh P1, T và Hoàng G về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận giám định số: 601/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận: Chất được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

H1 lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật đã sử dụng hết sau phục vụ giám định. Hoàn trả gói mẫu vật được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy loại Methamphetamine trong cơ thể ngày 22/12/2024 của Nguyễn Thành P, Châu Hoàng G, Thi Anh P1 và Bùi Cao T xác định: Dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSKV7 ngày 22/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh truy tố:

Nguyễn Thành P về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Châu Hoàng G về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hai bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thành P từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Châu Hoàng G từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P và G theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ống thủy tinh bị hư hỏng và 01 (một) ống hút nhựa được gắn trên nắp nhựa; 01 (một) mảnh vỡ ống thủy tinh dính chất nghi là ma túy; 01 (một) bật lửa, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa có đầu nhọn. Do đây là các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và 02 (hai) thẻ sim điện thoại di động mang số: 0346.430.807 của bị cáo Thành P, 0972.521.723 của bị cáo Hoàng G, do sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A78 màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Thành P, 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu bạc đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng G. Do các điện thoại sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với 01 (một) thẻ sim điện thoại di động số 0937.158.107 của bị cáo Thành P và số 0933.325.217 của bị cáo Hoàng G, không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa hai bị cáo không yêu cầu nhận lại, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone SE, màu xám, đã qua sử dụng thu giữ của T1 Anh P; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ đã qua sử dụng có lắp thẻ sim số 0703.206.064 thu giữ của của Bùi Cao T, do không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, nên đề nghị hoàn trả cho Thi Anh P1 và Bùi Cao T.

Hai bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Hai bị cáo nói lời sau cùng nhìn nhận hành vi phạm tội, nêu hoàn cảnh gia đình khó khăn và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thành P và Châu Hoàng G xảy ra vào ngày 17/12/2024 và ngày 22/12/2024 nên áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giải quyết.

[3] Quá trình điều tra và lời khai của bị cáo Thành P và Hoàng G tại phiên tòa, chứng minh được:

[3.1] Trong khoảng thời gian vào ngày 17/12/2024 và ngày 22/12/2024, tại căn nhà thuê của bị cáo Thành P thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh), Thành P đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 02 lần. Cụ thể: Lần 1: Ngày 17/12/2024, bị cáo Hoàng G mua ma túy rồi đem đến nhà Thành P đưa cho P, P lấy ma túy đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của P có sẵn từ trước, rồi cả hai lần lượt cùng sử dụng ma túy. Lần 2: Vào tối ngày 21/12/2024, Thành P mua ma túy để sử dụng một mình tại nhà thuê của P. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/12/2024, Bùi Cao T và Thi A P đến nhà của Thành P chơi thì thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy còn một ít ma túy nên hỏi Thành P cho sử dụng, Thành P đồng ý. Sau đó, Thi A P và T lần lượt tự cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy, tự đốt nóng ma túy rồi sử dụng. Do đó hành vi của bị cáo Thành P và Hoàng G đã cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” được quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự

[3.2] Bị cáo Thành P có hành vi cung cấp địa điểm và bộ dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức cho bị cáo Hoàng G sử dụng ma túy 01 lần; cung cấp địa điểm, bộ dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy để tổ chức cho hai đối tượng là Bùi Cao T và T P sử dụng ma túy 01 lần, đây là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là “*Phạm tội hai lần trở lên và Đối với hai người trở lên*” được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Bị cáo Hoàng G có hành vi cung cấp ma túy để tổ chức cho bị cáo Thành P sử dụng ma túy 01 lần, đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi trái pháp luật của hai bị cáo là nguy hiểm, hai bị cáo thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như: mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy . . ., nhưng hai bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của hai bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý hai bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo theo Điều 52 Bộ luật hình sự: bị cáo P phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Hoàng G có một tiền án, theo Bản án số 10/2023/HSST ngày 16/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong ngày 22/11/2023 chưa được xóa án tích thì ngày 17/12/2024 lại tiếp tục

thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo Hoàng G thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự và là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo theo Điều 51 Bộ luật hình sự: hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo P có mẹ bị bệnh gan, cha bị tai biến vừa mới chết ngày 27/8/2025, hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), có bà cô tên Huỳnh Thị K có công cách mạng; bị cáo G có ông cố tên Phạm Văn Q được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất, hiện đang nuôi con còn nhỏ, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Trong vụ án, cũng cần xét đến nhân thân của hai bị cáo khi quyết định hình phạt: bị cáo P có nhân thân tốt. Bị cáo G có nhân thân xấu, cụ thể: có một tiền án như đã phân tích tại phần [5], một tiền sự theo Quyết định số 03/QĐ-TA, ngày 09/02/2023, của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 09/6/2023 và hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính, một lần về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” và một lần về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[8] Với những phân tích trên, xét thấy cần cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giáo dục, cải tạo hai bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với hai bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo theo khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[9] Đối với việc Huỳnh Trường G1 khai nhận vào ngày 19/12/2024, tại nhà thuê của Thành P, G1 có tham gia sử dụng ma túy cùng với P, ma túy và bộ D1 sử dụng ma túy do P cung cấp. Tuy nhiên, qua làm việc Thành P không thừa nhận có tham gia sử dụng ma túy cùng với T vào ngày 19/12/2024. Ngoài lời khai của Trường G1 thì không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác, nên không có cơ sở xem xét xử lý hành vi của Thành P và Trường G1 về lần sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 19/12/2024. Tuy nhiên T, ngày 21/12/2024 kết quả xét nghiệm dương tính ma túy, loại Methamphetamine trong cơ thể, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 07/3/2025, bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Tp . áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đối với Thi Anh P1 và Bùi Cao T có hành vi tham gia sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 22/12/2024 tại nhà thuê của Thành P, nhưng Thi A P và T không có hành động gì để giúp sức trong việc sử dụng trái phép chất ma túy, chỉ là người thụ hưởng, nên không xem xét đến vai trò đồng phạm trong vụ án. Tuy nhiên, Thi Anh P1 và T có hành vi sử dụng trái phép chất ma

túy nên ngày 13/3/2025 và ngày 17/3/2025, bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Tp . áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đối với Huỳnh Hữu Đ, qua làm việc Thành P và Hoàng G khai nhận có mua ma túy của Đ, nhưng Đ không thừa nhận có hành vi bán ma túy cho Thành P và Hoàng G. Ngày 24/12/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Tp . tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ, thu giữ 02 nỏ thủy tinh bên trong có chứa 0,1473 gam ma túy, loại Methamphetamine. Xét thấy, hành vi của Đ có dấu hiệu của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C có Công văn số 233/CV.CSHS-KT-MT, ngày 02/01/2025 và gửi kèm các tài liệu có liên quan đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Long An để phối hợp điều tra, xử lý theo quy định. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã ra Quyết định khởi tố vụ án số A229/QĐ-CSMT, ngày 04/8/2025 và Quyết định khởi tố bị can số A448/QĐ-CSMT, ngày 04/8/2025 đối với Huỳnh Hữu Đ để điều tra về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đối với ông Lê Hoàng V là chủ nhà nơi Nguyễn Thành P thuê lưu trú, do ông V không biết P sử dụng căn nhà để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[10] Về tang vật thu giữ: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, để xử lý tang vật thu giữ như sau:

[10.1] Đối với 01 (một) ống thủy tinh bị hư hỏng và 01 (một) ống hút nhựa được gắn trên nắp nhựa; 01 (một) mảnh vỡ ống thủy tinh dính chất nghi là ma túy; 01 (một) bật lửa, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa có đầu nhọn. Do đây là các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[10.2] Đối với 02 (hai) thẻ sim điện thoại di động mang số: 0346.430.807 của bị cáo Thành P và số 0972.521.723 của bị cáo Hoàng G. Do các thẻ sim này sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[10.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A78 màu đen đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Thành P, 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu bạc đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Hoàng G. Do các điện thoại sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[10.4] Đối với thẻ sim điện thoại di động 0937.158.107 của bị cáo Thành P và số 0933.325.217 của bị cáo Hoàng G, không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa hai bị cáo P và G không yêu cầu nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy.

[10.5] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone SE, màu xám, đã qua sử dụng thu giữ của Thi A P và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ đã

qua sử dụng có lắp thẻ sim số 0703.206.064 thu giữ của Bùi Cao T. Do không liên quan đến vụ án, nên hoàn trả cho Thi A P và Bùi Cao T.

[11] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành P và Châu Hoàng G cùng phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thành P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/02/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Châu Hoàng G 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/02/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (12/9/2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ống thủy tinh bị hư hỏng và 01 (một) ống hút nhựa được gắn trên nắp nhựa; 01 (một) mảnh vỡ ống thủy tinh dính chất nghi là ma túy; 01 (một) bật lửa, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa có đầu nhọn và 04 (bốn) thẻ sim điện thoại di động mang số: 0346.430.807; 0937.158.107; 0972.521.723 và số 0933.325.217.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A78 màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu bạc và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ đã qua sử dụng.

Hoàn trả cho Thi Anh P1 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone SE, màu xám, đã qua sử dụng và hoàn trả cho Bùi Cao T 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ đã qua sử dụng, lắp thẻ sim số 0703.206.064

Hiện vật chứng Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKSKV7, ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Tây Ninh; Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*
- *Công an tỉnh Tây Ninh;*
- *VKSND Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh;*
- *THADS tỉnh Tây Ninh;*
- *Bị cáo; đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

NGUYỄN ĐỨC BẢO

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 12 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 12 tháng 9 năm 2025.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Đoàn.

Ông Nguyễn Thành Công.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST-HS, ngày 25/8/2025 đối với bị cáo: Nguyễn Thành Phước và Châu Hoàng Giang.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Phước và Châu Hoàng Giang cùng phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Bị cáo Nguyễn Thành Phước: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Châu Hoàng Giang: Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Thành Phước 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/02/2025.

Xử phạt: Châu Hoàng Giang 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/02/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (12/9/2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ống thủy tinh bị hư hỏng và 01 (một) ống hút nhựa được gắn trên nắp nhựa; 01 (một) mảnh vỡ ống thủy tinh dính chất nghi là ma túy; 01

(một) bật lửa, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa có đầu nhọn và 04 (bốn) thẻ sim điện thoại di động mang số: 0346.430.807; 0937.158.107; 0972.521.723 và số 0933.325.217.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A78 màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu bạc và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ đã qua sử dụng.

Hoàn trả cho Thi Anh Phước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone SE, màu xám, đã qua sử dụng và hoàn trả cho Bùi Cao Thắng 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ đã qua sử dụng, lắp thẻ sim số 0703.206.064.

Hiện vật chứng Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKSKV7, ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ

TRẦN VĂN ĐOÀN – NGUYỄN THÀNH CÔNG NGUYỄN ĐỨC BẢO